

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS – ST

Ngày: 16/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Diêng.

Ông Đỗ Quốc Kỳ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Duy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện c tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thăng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện c, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST – HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08 /2022/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST– QĐ, ngày 11/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST– QĐ, ngày 18/02/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA, ngày 11/3/2022 đối với bị cáo:

Bùi Đức N, sinh 13/10/ 1972. Nơi ĐKTT: xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: Xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ Đảng, đoàn: Không; con ông Bùi Văn G (đã chết) và con bà: Bùi Thị Á (đã chết). Vợ là Bùi Thị Q, sinh năm 1973. Con: Bùi Thị H, sinh năm 1991 Bùi Thị , sinh năm 1996 và Bùi Văn D, sinh năm 1998.

Tiền án: 01 tiền án (Tái phạm. Bản án HSST số 09 ngày 30/7/2015 Tòa án nhân dân huyện c tuyên phạt Bùi Đức N 9 tháng tù treo, thử thách 18 tháng, tội đánh bạc, án phí 200.000 đồng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng sung công quỹ. Bị can chưa chấp hành hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng và khoản án phí 200.000 đồng).

Tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11h ngày 02/10/2021 Bùi Đức N mượn xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 28F8 6266 của anh Phạm Duy P sinh 1972 trú tại xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình, đi đến nhà Vũ Thị T cùng trú tại xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình mua ma túy số tiền 200.000 đồng, Vũ Thị T đưa cho N 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy dạng viên nén. N cầm trong tay và điều khiển xe máy đi ra hướng quốc lộ 6, khi đi được 100m, thì bị Công an huyện c và Công an xã Tây Phong nghi vấn phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật trong lòng bàn tay trái Bùi Đức N 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong có 3 viên nén màu hồng nghi là ma túy. Tại Công an xã Tây Phong lập biên bản quả tang, Bùi Đức N khai nhận ba viên nén màu hồng gói trong giấy màu trắng, ở trong tay Bùi Đức N có chữ in hoa “WY” là chất ma túy Bùi Đức N đã mua của Vũ Thị T trú tại xã Nam P, mục đích về để sử dụng.

Ngày 02/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện c đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 42/QĐ-CSĐT để tiến hành xác định khối lượng và giám định loại chất ma túy đối với tang vật thu giữ của Bùi Đức N.

Bản kết luận giám định số 290/KLGD-CAT-PC09 ngày 05/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: 03 viên nén màu hồng trên mỗi viên nén có ký hiệu chữ in hoa “WY” có tổng khối lượng 0,31 (*Không thấy ba mươi một gam*) gam là ma túy, loại Methamphetamine nằm trong danh mục II số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số: 02/CT -VKSCP ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện c, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện c giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đức N mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,21gam mẫu chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện c, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện c, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức N đều khai nhận: Do nghiện chât ma túy nên vào hồi 11h ngày 02/10/2021 Bùi Đức N mượn xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 28F8 6266 của anh Phạm Duy Phương sinh 1972 trú tại xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình, đi đến nhà Vũ Thị T cùng trú tại xóm Nam T, xã Nam P, huyện c, tỉnh Hòa Bình mua ma túy số tiền 200.000 đồng, Vũ Thị T đưa cho N 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy dạng viên nén. N cầm trong tay và điều khiển xe máy đi ra hướng quốc lộ 6, khi đi được 100m, thì bị Công an huyện c và Công an xã Tây Phong nghi vấn phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật trong lòng bàn tay trái Bùi Đức N 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong có 3 viên nén màu hồng nghi là ma túy. Tại Công an xã Tây Phong lập biên bản quả tang, Bùi Đức N khai nhận ba viên nén màu hồng gói trong giấy màu trắng, ở trong tay Bùi Đức N có chữ in hoa “WY” là chât ma túy Bùi Đức N đã mua của Vũ Thị T trú tại xã Nam P, mục đích về để sử dụng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện c, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chât ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ trái phép chât ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chât ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chât, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án HSST số 09 ngày 30/7/2015 Tòa án nhân dân huyện c tuyên phạt Bùi Đức N 9 tháng tù treo, thử thách 18 tháng, tội đánh bạc, án phí 200.000 đồng, phạt bổ sung 3.000.000

đồng sung công quỹ. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng và khoản án phí 200.000 đồng. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với trường hợp Vũ Thị T qua quá trình điều tra, CQCSĐT đã điều tra và xác minh tuy nhiên chưa có đủ căn cứ để tiến hành khởi tố đối với các đối tượng này. HĐXX đề nghị cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra xác minh và làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA mang BKS 28F8 - 6266 (Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Định) cơ quan điều tra đã xác minh đây là xe của chị Nguyễn Thị Thanh H (vợ của anh Phạm Duy P) được chị Nguyễn Thị Đ là chị gái của chị H ủy quyền cho chị H sử dụng. Bản thân anh P không biết việc N mượn xe máy làm phương tiện đi mua “ma túy”, Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy này cho chị Nguyễn Thị Thanh H là đúng quy định của pháp luật. Nên HĐXX không xem xét.

Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS nhận thấy cần xử lý vật chứng trong vụ án đã thu giữ được như sau: 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,21gam mẫu ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Xét đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Bùi Đức N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021.

4. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi “Mẫu giám định ma túy” của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD 290/KLGD-CAT-P09 ngày 05 tháng 10 năm 2021, tên đối tượng Bùi Đức N. Mếp dán

có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, có chữ ký và tên của các thành phần tham gia. Bên trong có chứa 0,21 gam mẫu chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 04/BB- GNVC ngày 28 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện c và Chi cục thi hành án dân sự huyện c).*

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Bùi Đức N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện c;
- Phòng hồ sơ CA T Hòa Bình;
- Công an huyện c;
- UBND xã Nam P;
- THADS huyện c;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện c;
- Công an huyện c;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Tây Phong;
- Bị cáo;
- THADS huyện c;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Tại: Phòng Nghị án, Tòa án nhân dân huyện c, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Mạnh và Ông Nguyễn Đức Thắng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

BÙI ĐỨC N, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1993.

Nơi cư trú: xóm Bằng, xã Tây Phong, huyện c, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN
ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Kết quả biểu quyết 3/3

2. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết 3/3

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

Kết quả biểu quyết 3/3

4. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi “Mẫu giám định ma túy” của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo 08/KLGD-CAT-P09 ngày 08 tháng 01 năm 2021, tên đối tượng Bùi Đức N. Mếp dán có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, có chữ ký và tên của các thành phần tham gia. Bên trong có chứa 0,42 gam mẫu chất ma túy loại **METHAMPHETAMINE**, còn lại sau giám định.

Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Đức N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobii Star- 213, số IMEI: 352213029357772, màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 04/BB- GNVC ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện c và Chi cục thi hành án dân sự huyện c).

Kết quả biểu quyết 3/3

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Đức N được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Thịnh

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 26 tháng 3 năm 2021
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng
nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

